

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1063**/PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **21** tháng **4** năm 2025

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
50 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
KHU NHÀ Ở CAO TẦNG CÔNG TY KHANG PHÚC**

Kính gửi: Đội Thuế quận Bình Tân

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

(Theo danh sách đính kèm 50 hồ sơ)

1.1. Mã hồ sơ: -/-

1.2. Ngày nhận hồ sơ: 25 tháng 3 năm 2025

**II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT** *(Theo danh sách đính kèm 50 hồ sơ)*

2.1. Tên:

Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc

Bên nhận chuyển nhượng: Ông (bà) theo danh sách

2.2. Địa chỉ: -/-

2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....

2.4. Mã số thuế (nếu có):.....

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: -/-

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất

3.1.1. Thửa đất số: 207 và 209 ; Tờ bản đồ số: 11;

3.1.2. Địa chỉ tại: 321 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Vị trí thửa đất: Vị trí 1; đường An Dương Vương (trộn đường);

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 14.679,2 m²

- Diện tích sử dụng chung: 14.679,2 m²

- Diện tích sử dụng riêng: -/- m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²
- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²
- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT88326 ngày 24 tháng 10 năm 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (theo danh sách đính kèm 50 hồ sơ)

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: căn hộ ; cấp hạng nhà ở, công trình: cấp I ;

3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/ diện tích sử dụng : -/- m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung: -/- m² ; Diện tích sở hữu riêng: -/- m²;

3.2.5. Số tầng: Tháp A: 23 tầng; Tháp B: 23 tầng; Tháp C: 23 tầng; trong đó, số tầng nổi: -/- tầng, số tầng hầm: -/- tầng; kết cấu: tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT;

Năm hoàn thành: 2024.

3.2.6. Nguồn gốc: -/- ;

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm ;

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Đơn Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (Mẫu số 11/ĐK);
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT88326 ngày 24 tháng 10 năm 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;
- Hợp đồng mua bán, các phụ lục hợp đồng và các văn bản chuyển nhượng (nếu có) giữa chủ đầu tư và người mua; Hóa đơn GTGT;
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở TN&MT (để báo cáo);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty Khang Phúc (để biết);
- Ông (bà) theo danh sách (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐK(HS), Hằng

BN 483 - 532 / 2025 (50 hs)

59244



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Thành Phương

DANH SÁCH 50 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN KHU NHÀ Ở CAO TẦNG CÔNG TY KHANG PHÚC TẠI SỐ 321 AN DƯƠNG VƯƠNG,
PHƯỜNG AN LẠC, QUẬN BÌNH TÂN
 Đính kèm Phiếu chuyển số:/PC-VPĐK-ĐK ngày/.../2025
 của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

STT	Biên nhận	Tên khách hàng	Mã căn hộ theo hợp đồng	Căn hộ theo QĐ cấp số nhà	Tháp	Tầng số	Diện tích thông thủy (m2)	Diện tích tim tường (m2)	Hình thức sở hữu	Loại tài sản
1	483	Ông NGUYỄN TƯỜNG VINH Năm sinh: 29/03/1995; CCCD số: 052095012017 Địa chỉ thường trú: Thôn Hòa Hiệp, xã Cát Tài, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định Bà TRẦN THỊ MINH TRANG Năm sinh: 04/03/1994; CCCD số: 068194012938 Địa chỉ thường trú: Thôn Đa Lộc, xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	B.15.08	15-08	B	15	61.1	66.0	Sở hữu chung	Căn hộ ở
2	484	Ông NGUYỄN MẠNH QUÂN Năm sinh: 09/04/1989; CCCD số: 079089006108 Địa chỉ thường trú: 448/1 Lý Thái Tổ, Phường 10, Quận 10, TPHCM Bà TRẦN LÊ UYÊN TRINH Năm sinh: 21/04/1990; CCCD số: 058190000059 Địa chỉ thường trú: 448/1 Lý Thái Tổ, Phường 10, Quận 10, TPHCM.	B.16.03	16-03	B	16	47.0	50.8	Sở hữu chung	Căn hộ ở
3	485	Ông HUỖNH ĐẮC THUẬN Năm sinh: 19/09/1978; CCCD số: 068078008079 Địa chỉ thường trú: 12B Huyền Trân Công Chúa, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng Bà TRƯƠNG THỊ NGỌC ANH Năm sinh: 08/11/1977; CCCD số: 051177012610 Địa chỉ thường trú: 12B Huyền Trân Công Chúa, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	B.16.04	16-04	B	16	46.9	50.8	Sở hữu chung	Căn hộ ở
4	486	Bà NGÔ THỊ THANH TÂM Năm sinh: 04/11/1985; CCCD số: 049185017996 Địa chỉ thường trú: 12A.09 Khối D2, C/c Safira, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, TPHCM	B.16.06	16-06	B	16	64.1	69.2	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
5	487	Ông NGUYỄN THIÊN CHUÔNG Năm sinh: 10/02/1973; CCCD số: 056073000181 Địa chỉ thường trú: 8.08 CC Khang Phú, 67 Huỳnh Thiệp Lộc, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TPHCM Bà NGUYỄN PHAN VIỆT HÀ Năm sinh: 6/4/1976; CCCD số: 001176040061 Địa chỉ thường trú: 8.08 CC 67 Huỳnh Thiệp Lộc, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TPHCM.	B.16.08	16-08	B	16	61.0	66.0	Sở hữu chung	Căn hộ ở
6	488	Bà NGUYỄN THỊ NA Năm sinh: 30/12/1992; CCCD số: 046192016477 Địa chỉ thường trú: 06 Đồi Mai Anh, Mai Hắc Đế, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	B.16.10	16-10	B	16	50.0	54.3	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
7	489	Ông PHAN VŨ LINH Năm sinh: 29/05/1990; CCCD số: 096090000017 Địa chỉ thường trú: A10.02 chung cư An Phú, 961-973/1 Hậu Giang, Phường 11, Quận 6, TPHCM Bà PHẠM THỊ BẾ HAI Năm sinh: 29/10/1987; CCCD số: 096187000044 Địa chỉ thường trú: 94 Cao Xuân Dục, Phường 12, Quận 8, TPHCM	B.17.07	17-07	B	17	60.9	66.0	Sở hữu chung	Căn hộ ở
8	490	Ông LƯƠNG VĂN TÂN Năm sinh: 10/01/1987; CCCD số: 036087024133 Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Tâm, xã Đắk Wil, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông Bà NGUYỄN NGỌC THANH SƯƠNG Năm sinh: 19/09/1991; CCCD số: 089191008026 Địa chỉ thường trú: Tổ 10, Ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	B.18.10	18-10	B	18	50.1	54.3	Sở hữu chung	Căn hộ ở

9	491	Ông KHA TRUNG HẬU Năm sinh: 16/11/1988; CCCD số: 079088041279 Địa chỉ thường trú: 47/5B7 Tân Hoà, Phường 14, Quận 6, TPHCM Bà LƯU THỊ KIỀU MY Năm sinh: 8/11/1990; CCCD số: 072190015032 Địa chỉ thường trú: 47/5B7 Tân Hòa, Phường 14, Quận 6, TPHCM.	B.19.03	19-03	B	19	47.1	50.8	Sở hữu chung	Căn hộ ở
10	492	Ông LƯƠNG VĂN SƠN Năm sinh: 12/12/1973; CCCD số: 079073025126 Địa chỉ thường trú: 280/136 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TPHCM Bà TRƯƠNG QUYÊN Năm sinh: 14/09/1974; CCCD số: 001174016846 Địa chỉ thường trú: 486 Hàm Tử, Phường 06, Quận 5, TPHCM	B.19.04	19-04	B	19	47.0	50.8	Sở hữu chung	Căn hộ ở
11	493	Bà NGUYỄN THỊ TRÚC LAM Năm sinh: 26/5/1982; CCCD số: 079182008308 Địa chỉ thường trú: 26A/36 Lạc Long Quân, Phường 03, Quận 11, TPHCM.	B.19.13	19-13	B	19	63.5	67.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
12	494	Bà DƯƠNG THỊ NHƯ Ý Năm sinh: 10/10/1986; CCCD số: 089186002479 Địa chỉ thường trú: 97 đường số 53, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, TPHCM.	B.19.16	19-16	B	19	63.4	67.7	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
13	495	Bà LÊ THỊ MỸ GIAU Năm sinh: 26/08/1990; CC số: 089190000697 Địa chỉ thường trú: Số 11 đường số 3B, Khu Tái Định Cư Phong Phú 4, ấp 11, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TPHCM	B.20.07	20-07	B	20	60.9	66.0	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
14	496	Ông ĐỖ XUÂN HIỆU Năm sinh: 15/10/1987; CCCD số: 058087002036 Địa chỉ thường trú: 351/33A An Dương Vương, Tổ dân phố 71, Khu phố 5, Phường 10, Quận 6, TPHCM Bà HỒ XUÂN PHƯỢNG Năm sinh: 09/11/1988; CCCD số: 052188015616 Địa chỉ thường trú: 351/33A An Dương Vương, Tổ dân phố 71, Khu phố 5, Phường 10, Quận 6, TPHCM.	B.20.15	20-15	B	20	64.3	69.2	Sở hữu chung	Căn hộ ở
15	497	Ông PHAN QUỐC BẢO Năm sinh: 04/12/1982; CCCD số: 051082000186 Địa chỉ thường trú: 158/C34 Phan Anh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, TPHCM Bà NGUYỄN MINH HẰNG Năm sinh: 27/04/1988; CCCD số: 051188000723 Địa chỉ thường trú: 158/C34 Phan Anh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, TPHCM.	B.21.01	21-01	B	21	63.8	68.4	Sở hữu chung	Căn hộ ở
16	498	Bà TRẦN THỊ THỦY TRANG Năm sinh: 18/1/1987; CCCD số: 072187006116 Địa chỉ thường trú: 3.05-A1 Khu nhà ở cao tầng Sapphire, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, TPHCM.	B.21.02	21-02	B	21	47.0	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
17	499	Ông DƯƠNG TRIỆU PHI Năm sinh: 24/05/1987; CCCD số: 079087018256 Địa chỉ thường trú: 127/8 Lê Thị Bạch Cát, Phường 11, Quận 11, TPHCM Bà QUÁCH BỘI LINH Năm sinh: 20/7/1990; CCCD số: 079190014716 Địa chỉ thường trú: 9.03 Đường số 4, C/c Lê Thành, phường An Lạc, quận Bình Tân, TPHCM	B.21.05	21-05	B	21	75.7	81.4	Sở hữu chung	Căn hộ ở
18	500	Ông HUỲNH THANH TUẤN Năm sinh: 15/10/1982; CCCD số: 080082006540 Địa chỉ thường trú: 229 Đường 19, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TPHCM Bà NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG Năm sinh: 30/10/1989; CCCD số: 086189011289 Địa chỉ thường trú: 229 đường 19, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TPHCM.	B.21.11	21-11	B	21	47.1	50.9	Sở hữu chung	Căn hộ ở
19	501	Ông TRẦN HỮU DUY Năm sinh: 30/07/1987; CCCD số: 087087020657 Địa chỉ thường trú: Tổ 7, Khóm 1, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	B.22.14	22-14	B	22	76.9	82.5	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

20	502	Ông CAO XUÂN HUNG Năm sinh: 06/01/1964; CCCD số: 079064012566 Địa chỉ thường trú: 46/36 Nguyễn Cửu Vân, Phường 17, quận Bình Thạnh, TPHCM Bà BUI MỸ THÚY Năm sinh: 09/11/1970; CCCD số: 001170011756 Địa chỉ thường trú: 163/7/18/6 Đường D2 Cư Xá Văn Thánh Bắc, Phường 25, quận Bình Thạnh, TPHCM.	C.06.05	6-05	C	06	47.0	50.8	Sở hữu chung	Căn hộ ở
21	503	Ông MAI HOÀNG HẢI Năm sinh: 11/02/1984; CCCD số: 079084004530 Địa chỉ thường trú: 455 Lê Văn Sỹ, Phường 02, quận Tân Bình, TPHCM Bà NGUYỄN KIỀU OANH Năm sinh: 26/12/1988; CCCD số: 079188021182 Địa chỉ thường trú: 6 Nguyễn Đại Năng, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, TPHCM.	C.07.01	7-01	C	07	63.8	68.4	Sở hữu chung	Căn hộ ở
22	504	Bà LƯU HOÀNG LAN Năm sinh: 24/01/1992; CCCD số: 082192017859 Địa chỉ thường trú: Ấp 7, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.	C.09.10	9-10	C	09	47.2	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
23	505	Bà NGUYỄN NGỌC KIM Năm sinh: 10/6/1991; CCCD số: 079191004350 Địa chỉ thường trú: 464 Trần Văn Giàu, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, TPHCM.	C.12.14	12-14	C	12	63.7	68.1	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
24	506	Ông LÂM THANH NGUYỄN Năm sinh: 15/09/1989; CCCD số: 096089012671 Địa chỉ thường trú: C17.14 Chung cư Prosper Plaza, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TPHCM Bà MAI THỊ TRÚC GIANG Năm sinh: 6/4/1990; CCCD số: 089190022515 Địa chỉ thường trú: C017.14 Chung cư Prosper Plaza, Khu phố 3, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TPHCM.	C.13.13	13-13	C	13	64.5	69.5	Sở hữu chung	Căn hộ ở
25	507	Ông PHẠM PHAN BÁ THUẬN Năm sinh: 02/06/1983; CCCD số: 079083021446 Địa chỉ thường trú: 84/22 Nguyễn Hồng, Phường 01, quận Gò Vấp, TPHCM Bà LÂM QUÊ BÌNH Năm sinh: 18/10/1985; CCCD số: 079185020230 Địa chỉ thường trú: 77 Trần Nguyên Hãn, Phường 13, Quận 8, TPHCM.	C.14.02	14-02	C	14	46.9	50.8	Sở hữu chung	Căn hộ ở
26	508	Bà TRẦN THỊ THÙY TRANG Năm sinh: 18/1/1987; CCCD số: 072187006116 Địa chỉ thường trú: 3.05-A1 Khu nhà ở cao tầng Sapphire, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, TPHCM	C.14.14	14-14	C	14	63.7	68.1	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
27	509	Ông VÒNG A SÁM Năm sinh: 15/10/1980; CCCD số: 077080005563 Địa chỉ thường trú: 106D/46 Lạc Long Quân, Phường 03, Quận 11, TPHCM Bà BUI MẠNH HỒNG THẢO Năm sinh: 14/7/1982; CCCD số: 072182013737 Địa chỉ thường trú: 106D/46 Lạc Long Quân, Phường 03, Quận 11, TPHCM	C.15.18	15-18	C	15	63.7	68.2	Sở hữu chung	Căn hộ ở
28	510	Bà THẠCH NGUYỄN THÙY LINH Năm sinh: 26/10/1984; CC số: 079184022448 Địa chỉ thường trú: 445 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TPHCM	C.16.11	16-11	C	16	63.4	67.6	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
29	511	Bà NGUYỄN NGỌC MAI Năm sinh: 21/04/1957; CCCD số: 072157007172 Địa chỉ thường trú: 428 Bà Hạt, Phường 08, Quận 10, TPHCM	C.16.14	16-14	C	16	63.7	68.1	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
30	512	Bà TRẦN THU TRANG Năm sinh: 19/09/1986; CCCD số: 001186002833 Địa chỉ thường trú: 09 TT2 Ngõ 183 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	C.17.07	17-07	C	17	64.4	69.3	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
31	513	Bà ĐỖ NGỌC THÚY Năm sinh: 01/10/1994; CCCD số: 001194000528 Địa chỉ thường trú: Tô 21, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.	C.17.17	17-17	C	17	77	82.5	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
32	514	Bà VƯƠNG TỬ TOÀN Năm sinh: 09/10/1983; CCCD số: 079183024360 Địa chỉ thường trú: 36 Triệu Quang Phục, Phường 10, Quận 5, TPHCM.	C.18.02	18-02	C	18	46.9	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

33	515	Ông LÊ TỰ KHUÔNG DUY Năm sinh: 17/3/1985; CCCD số: 068085001014 Địa chỉ thường trú: 352/10K Lê Hồng Phong, Phường 01, Quận 10, TPHCM.	C.18.03	18-03	C	18	47	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
34	516	Ông BUI VĂN BẰNG Năm sinh: 02/08/1989; CCCD số: 036089021885 Địa chỉ thường trú: KP.Tân Mai, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai Bà HOÀNG THỊ TƯỜNG VỊ Năm sinh: 17/06/1995; CCCD số: 054195010929 Địa chỉ thường trú: Phú Ân, xã Hòa An, huyện Phú Hoà, tỉnh Phú Yên.	C.18.08	18-08	C	18	61.1	66	Sở hữu chung	Căn hộ ở
35	517	Ông TRẦN CAO QUÝ Năm sinh: 15/10/1999; CCCD số: C7311847 Địa chỉ thường trú: 268C Trần Hưng Đạo, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	C.18.09	18-09	C	18	61	66.1	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
36	518	Ông NGUYỄN NGỌC QUI Năm sinh: 14/12/1989; CCCD số: 052089010470 Địa chỉ thường trú: Xóm Chợ, thôn Phú Giáo, xã Cát Thắng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định Bà NGUYỄN THỊ NHƯ TRANG Năm sinh: 14/08/1990; CCCD số: 068190008525 Địa chỉ thường trú: CH 20.03 Chung cư Horizon, 214 Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1, TPHCM.	C.18.11	18-11	C	18	63.4	67.6	Sở hữu chung	Căn hộ ở
37	519	Bà NGUYỄN NGỌC KIM Năm sinh: 10/6/1991; CCCD số: 079191004350 Địa chỉ thường trú: 464 Trần Văn Giàu, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, TPHCM	C.19.01	19-01	C	19	63.9	68.4	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
38	520	Bà TRẦN THỊ DIỆU Năm sinh: 25/12/1990; CCCD số: 052190021634 Địa chỉ thường trú: Thôn Gia Thanh, xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	C.19.04	19-04	C	19	47	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
39	521	Bà VƯƠNG VĂN NHI Năm sinh: 10/05/1980; CCCD số: 079180019199 Địa chỉ thường trú: 36 Triệu Quang Phục, Phường 10, Quận 5, TPHCM	C.19.05	19-05	C	19	47	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
40	522	Bà NGUYỄN NGỌC KIM Năm sinh: 10/6/1991; CCCD số: 079191004350 Địa chỉ thường trú: 464 Trần Văn Giàu, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, TPHCM	C.19.08	19-08	C	19	61.1	66	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
41	523	Ông LƯƠNG VĂN NGẠN Năm sinh: 4/4/1966; CCCD số: 082066021804 Địa chỉ thường trú: 159/44/5 Trần Văn Đang, Phường 11, Quận 3, TPHCM Bà PHAN THÙY LINH Năm sinh: 23/07/1973; CCCD số: 079173026032 Địa chỉ thường trú: 7A/130 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, TPHCM.	C.20.03	20-03	C	20	47.1	50.8	Sở hữu chung	Căn hộ ở
42	524	Bà LÊ THANH TRUYỀN Năm sinh: 13/3/1985; CCCD số: 079185001747 Địa chỉ thường trú: 618/52/11 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TPHCM.	C.20.04	20-04	C	20	47	50.8	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
43	525	Ông ĐỖ VĂN TRI Năm sinh: 21/12/1971; CCCD số: 034071007667 Địa chỉ thường trú: 19 Nguyễn Phi Khanh, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Bà HỒ THỊ HÀ Năm sinh: 18/5/1975; CCCD số: 031175005274 Địa chỉ thường trú: 19 Nguyễn Phi Khanh, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	C.20.08	20-08	C	20	60.9	66	Sở hữu chung	Căn hộ ở
44	526	Bà NGUYỄN NGỌC KIM Năm sinh: 10/6/1991; CCCD số: 079191004350 Địa chỉ thường trú: 464 Trần Văn Giàu, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, TPHCM.	C.20.16	20-16	C	20	76.8	82.5	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

45	527	Ông NGUYỄN QUỐC CƯỜNG Năm sinh: 6/10/1980; CCCD số: 001080041070 Địa chỉ thường trú: 23 Phạm Ngọc Thạch, tổ 11, Khu phố 4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Bà NGUYỄN NGỌC ANH Năm sinh: 27/2/1982; CCCD số: 001182051038 Địa chỉ thường trú: 23 Phạm Ngọc Thạch, tổ 11, Khu phố 4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	C.23.15	23-15	C	23	63.5	67.7	Sở hữu chung	Căn hộ ở
46	528	Ông NGUYỄN HÙNG LINH Năm sinh: 17/7/1991; CCCD số: 075091008897 Địa chỉ thường trú: 203/8/4/2, KP4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai Bà VŨ THỊ NGỌC NHIÊN Năm sinh: 27/10/1992; CCCD số: 068192009241 Địa chỉ thường trú: Tổ 5, phường B'lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.	A.06.08	6-08	A	06	44.4	48.3	Sở hữu chung	Căn hộ ở
47	529	Ông BUI DUY KHANG Năm sinh: 22/6/1996; CCCD số: 079096010448 Địa chỉ thường trú: 499 Nhật Tảo, Phường 07, Quận 10, TPHCM	A.09.08	9-08	A	09	44.4	48.3	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
48	530	Ông LÊ VĂN LƯỢNG Năm sinh: 19/06/1983; CCCD số: 079083023081 Địa chỉ thường trú: 1529 Tinh lộ 10, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TPHCM Bà NGUYỄN THỊ NGỌC LAM Năm sinh: 06/05/1983; CCCD số: 082183000244 Địa chỉ thường trú: 1529 Tinh Lộ 10, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TPHCM	A.10.04	10-04	A	10	47.0	50.9	Sở hữu chung	Căn hộ ở
49	531	Ông TRẦN VĂN DŨNG Năm sinh: 19/10/1988; CCCD số: 034088005106 Địa chỉ thường trú: Ngũ Đoài, xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình Bà TRẦN THỊ PHƯƠNG LAN Năm sinh: 09/04/1992; CCCD số: 034192016841 Địa chỉ thường trú: Số 980/13B Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.	A.11.06	11-06	A	11	76.9	82.6	Sở hữu chung	Căn hộ ở
50	532	Ông NGUYỄN DUY THÔNG Năm sinh: 22/04/1987; CCCD số: 082087014811 Địa chỉ thường trú: 454/15 Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, TPHCM Bà NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VY Năm sinh: 25/07/1997; CCCD số: 079197028024 Địa chỉ thường trú: 383 Nguyễn Văn Quá, KP4, phường Đồng Hưng Thuận, Quận 12, TPHCM.	A.11.09	11-09	A	11	63.8	68.3	Sở hữu chung	Căn hộ ở

